TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **103**/2022/HS-ST
Ngày 05/7/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đỗ Duy Khoa**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Xuất**

Ông **Lê Sơn Tùng**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Tô Ngọc Lâm** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Trương Minh Hiếu** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 124/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022, đối với:

1. Nguyễn Văn M, sinh năm 1976 tại Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên bố: Nguyễn Văn Tâm; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Miên; Vợ: Lâm Thị Sìn, sinh năm 1976; Con: Có 06 con, con lớn nhất sinh năm 1996 và con nhỏ nhất sinh năm 2016; Danh chỉ bản số 55 lập ngày 05/01/2022 của Công an huyện Sóc Sơn; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 03/10/2000, UBND thành phố Hà Nội ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục 12 tháng về hành vi Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 06/11/2001. Tạm giữ từ ngày 02/01/2022 đến ngày 05/01/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Nguyễn Văn B, sinh năm 1977 tại Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên bố: Nguyễn Văn Cần (Đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị

Hiên (Đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Hoa, sinh năm 1978; Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2001 và con nhỏ nhất sinh năm 2009; Danh chỉ bản số 56 lập ngày 05/01/2022 của Công an huyện Sóc Sơn; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại Bản án số 72/2021/HSST ngày 28/5/2021, Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 09 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản" (Bản án chưa được xoá); Nhân thân: Bản án số 54/2007/HSST ngày 31/5/2007, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về "Tội đánh bạc"; Bản án số 19/2011/HSST ngày 29/01/2011, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 06 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản"; Bản án số 85/2012/HSST ngày 18/6/2012, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 06 tháng tù về "Tội đánh bạc"; Bản án số 106/2013/HSST ngày 25/6/2013, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 24 tháng tù về "Tội đánh bạc" và Bản án số 77/2016/HSST ngày 21/6/2016, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 27 tháng tù về "Tội đánh bạc". Bị cáo đã chấp hành xong và các Bản án này đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/01/2022 đến ngày 05/01/2022. Tạm giam từ ngày 05/01/2022 đến nay. Có mặt.

3. Nguyễn Văn t, sinh năm 1988 tại Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên bố: Nguyễn Văn Khai (Đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Loan; Vợ: Nguyễn Hồng Lưu, sinh năm 1991; Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2011 và con nhỏ nhất sinh năm 2015; Danh chỉ bản số 54 lập ngày 05/01/2022 của Công an huyện Sóc Sơn; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Tạm giữ từ ngày 02/01/2022 đến ngày 05/01/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Nguyễn Đức T1, sinh năm 1997 tại Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên bố: Nguyễn Đức Khoa; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Tuất; Vợ: Nguyễn Thị Trang, sinh năm 1997; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2017 và con nhỏ sinh năm 2019; Danh chỉ bản số 58 lập ngày 05/01/2022 của Công an huyện Sóc Sơn; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Tạm giữ từ ngày 02/01/2022 đến ngày 05/01/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

5. Nguyễn Văn H, sinh năm 1979 tại Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên bố: Nguyễn Quốc Hội (Đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Phú; Vợ: Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1977; Con: Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2001 và con nhỏ nhất sinh năm 2011; Danh chỉ bản số 57 lập ngày

05/01/2022 của Công an huyện Sóc Sơn; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Tạm giữ từ ngày 02/01/2022 đến ngày 05/01/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

6. Nguyễn Kim T2 (Tên gọi khác: **Nguyễn Văn T2**), sinh năm 1991 tại Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên bố: Nguyễn Văn Lý (Đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Vĩnh (Đã chết); Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con út; Vợ: Chưa có; Danh chỉ bản số 64 lập ngày 05/01/2022 của Công an huyện Sóc Sơn; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Tạm giữ từ ngày 02/01/2022 đến ngày 05/01/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

7. Nguyễn Hữu T3, sinh năm 1988 tại Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên bố: Nguyễn Hữu Phong; Họ tên mẹ: Trần Thị Thảo; Vợ: Nguyễn Thị Trang, sinh năm 1990; Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2010 và con nhỏ nhất sinh năm 2018; Danh chỉ bản số 361 lập ngày 29/4/2022 của Công an huyện Sóc Sơn; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 01/01/2022, Đội Cảnh sát hình sự, Công an huyện Sóc Sơn phối hợp với Công an xã Tân Minh bắt quả tang tại nhà Nguyễn Văn (Sinh năm 1976, ở Thôn X, xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội) các đối tượng: Nguyễn Văn B, sinh năm 1977; Nguyễn Văn t, sinh năm 1988; Nguyễn Đức T1, sinh năm 1997; Nguyễn Văn H, sinh năm 1979; Nguyễn Kim T2, sinh năm 1991; Nguyễn Hữu T3, sinh năm 1988, (đều trú tại: Thôn X, xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội) và Nguyễn Văn .

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 (một) đĩa sứ, 01 (một) bát sứ, 04 (bốn) quân vị, 01 (một) bạt nhựa;

- Số tiền 8.660.000 đồng, trong đó thu tại chiếu bạc 7.300.000 đồng và thu trên người các đối tượng 1.360.000 đồng (bao gồm thu của Bổng 1.000.000 đồng, của Thiếu 100.000 đồng, của Hùng 220.000 đồng, của Tùng 40.000 đồng).

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 21 giờ ngày 01/01/2022, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn t, Nguyễn Đức T1, Nguyễn Văn H, Nguyễn Kim T2, Nguyễn Hữu T3; Nguyễn Văn Thị, sinh năm 1991; Nguyễn Văn Biên, sinh

năm 1994 và Dương Văn Hương, sinh năm 1989, (đều trú tại: Thôn X, xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội) đến nhà Nguyễn Văn chơi. Sau đó, các đối tượng Bổng, Trường, Tùng, Hùng, Thiếu, Thọ và Mạnh rủ nhau đánh bạc ăn tiền bằng hình thức chơi xóc đĩa. Quá trình đánh bạc, Thọ hết tiền nên về trước. Còn lại các đối tượng gồm: Bổng, Trường, Tùng, Hùng, Thiếu, Mạnh tiếp tục đánh bạc đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Sóc Sơn bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Ngày 26/3/2022, Nguyễn Hữu T3 đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Sóc Sơn và khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Về số tiền sử dụng vào việc đánh bạc, các đối tượng khai nhận như sau:

- Nguyễn Văn sử dụng 2.300.000 đồng vào mục đích đánh bạc (trong đó có 300.000 đồng thu phế của Tùng, Hùng, Trường). Ban đầu, Mạnh khai nhận cắm xe máy cho Nguyễn Văn Thị (Sinh năm 1991, trú tại: Thôn X, xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội) để lấy 2.000.000 đồng. Tuy nhiên, quá trình điều tra Mạnh thay đổi lời khai, xác nhận không cắm xe cho Nguyễn Văn Thị. Khi Cơ quan Công an bắt quả tang, Mạnh thua hết số tiền trên.

- Nguyễn Đức T1 trước khi tham gia đánh bạc không có tiền, trong quá trình đánh bạc Tùng thắng được số tiền 4.000.000 đồng. Khoảng 20 phút sau khi đánh bạc thì Thọ hết tiền nên về nhà trước và cho Tùng 40.000 đồng, Tùng cất tiền vào túi áo và không sử dụng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Mạnh là người xóc cái, sau khi Mạnh hết tiền thì chuyển cho Tùng xóc cái. Khi cơ quan Công an bắt quả tang, Tùng đang thắng 4.000.000 đồng để dưới chiếu bạc. Còn thu giữ trên người Tùng 40.000 đồng.

- Nguyễn Kim T2 sử dụng 300.000 đồng vào việc đánh bạc. Tại thời điểm bị bắt quả tang, Thiếu đang bị thua số tiền 200.000 đồng, còn 100.000 đồng để trong người đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra.

- Nguyễn Văn t sử dụng 1.100.000 đồng vào việc đánh bạc, nộp phế cho Mạnh 100.000 đồng. Quá trình đánh bạc, Trường bị thua hết.

- Nguyễn Văn H sử dụng 600.000 đồng vào việc đánh bạc. Tại thời điểm bị bắt quả tang, Hùng có 1.000.000 đồng (trong đó để dưới chiếu 780.000 đồng và để trên người 220.000 đồng). Hùng nộp cho Mạnh 100.000 đồng tiền phế.

- Nguyễn Văn B sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc. Tại thời điểm bị bắt quả tang, Bổng đang hòa. Bổng nộp cho Mạnh 100.000 đồng tiền phế.

- Nguyễn Hữu T3 sử dụng 90.000 đồng để đánh bạc, Thọ chơi được 2 đến 3 ván thì hết tiền nên bỏ về trước.

Đối với Nguyễn Văn Thị: Quá trình điều tra xác định không đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh Thị có hành vi giúp sức cho Mạnh để có tiền tham gia đánh bạc. Vì vậy, không đủ căn cứ xử lý đối với Nguyễn Văn Thị

trong vụ án này.

Đối với Nguyễn Văn Biên và Dương Văn Hương không tham gia đánh bạc nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với số tiền 40.000 đồng thu giữ của Nguyễn Đức T1 không sử dụng vào mục đích đánh bạc, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Sóc Sơn đã trả lại cho Nguyễn Đức T1.

Về vật chứng: 01 (một) đĩa sứ, 01 (một) bát sứ, 04 (bốn) quân vị, 01 (một) bạt nhựa và số tiền 8.620.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn t, Nguyễn Đức T1, Nguyễn Văn H, Nguyễn Kim T2 và Nguyễn Hữu T3 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị can phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ tang vật, lời khai của người liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 27/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố các bị cáo: Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn t, Nguyễn Đức T1, Nguyễn Văn H, Nguyễn Kim T2 và Nguyễn Hữu T3 về "Tội đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố các bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn t, Nguyễn Đức T1, Nguyễn Văn H, Nguyễn Kim T2 và Nguyễn Hữu T3 theo tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/01/2022 đến ngày 05/01/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn B từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/01/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Đức T1 từ 10 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 20 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 (đối với bị cáo Trường, Hùng và Thọ); Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Nguyễn Văn t, Nguyễn Văn H, Nguyễn Kim T2 (Nguyễn Văn T2) và Nguyễn Hữu T3 mỗi bị cáo từ 08 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng kể từ ngày tuyên án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo vì các bị có không có thu nhập ổn định.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 8.620.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 04 quân vị, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ và 01 bạt nhựa.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh tụng công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Sóc Sơn và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng vụ án và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 01/01/2022, tại nhà Nguyễn Văn ở Thôn X, xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn t, Nguyễn Đức T1, Nguyễn Văn H, Nguyễn Kim T2 (Nguyễn Văn T2) và Nguyễn Hữu T3 đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức "Xóc đĩa" được thua bằng tiền. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 8.620.000 đồng (Tám triệu, sáu trăm hai mươi nghìn đồng). Hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành "Tội đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015. Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng,

phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố các bị cáo về "Tội danh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì tội phạm không chỉ xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu trong nhân dân mà còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do tham lam, tư lợi và thiếu ý thức tôn trọng pháp luật nên các bị cáo đã cố ý phạm tội. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

Trong vụ án có đồng phạm nhưng không có tổ chức vì không có sự phân công, cấu kết chặt chẽ giữa những người thực hiện tội phạm.

Đánh giá tính chất và mức độ tham gia phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Nguyễn Văn tham gia đánh bạc với số tiền nhiều nhất, với vai trò chủ nhà và xóc cái nên phải chịu trách nhiệm cao hơn các bị cáo còn lại. Các bị cáo còn lại phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc. Riêng bị cáo Bổng phạm tội lần này là tái phạm nên phải chịu thêm trách nhiệm về tình tiết này.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo.

[3]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội lần này trong thời gian chưa được xóa án tích tại Bản án số 72/2021/HSST ngày 28/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang nên lần phạm tội này của các bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo còn lại đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với các bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn t, Nguyễn Đức T1, Nguyễn Văn H, Nguyễn Kim T2 và Nguyễn Hữu T3 đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i

khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Hữu T3 có bố để là ông Nguyễn Hữu Phong là thương binh, có công với cách mạng và được tặng Huy chương kháng chiến Hạng Nhất, bị cáo Trường có ông nội có công với cách mạng được thưởng Huy chương kháng chiến Hạng Nhì, bị cáo Hùng có bố là thương binh Hạng 4/4, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các tình tiết giảm nhẹ trên là những căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn có nhân thân xấu, năm 2000 bị Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đưa vào cơ sở giáo dưỡng về hành vi Trộm cắp tài sản. Đối với bị cáo Nguyễn Văn B nhân thân nhiều lần bị kết án về "Tội đánh bạc". Các bị cáo còn lại đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự như đã nêu trên; căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; căn cứ nhân thân người phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo Nguyễn Văn B có tiền án chưa được xóa nên lần phạm tội này là tái phạm, thể hiện bị cáo không chịu tu dưỡng, không có ý thức chấp hành quy định của phấp luật; bị cáo Nguyễn Văn có nhân thân xấu, tham gia với vai trò là chủ nhà, trực tiếp tham gia đánh bạc với vai trò xóc cái. Vì vậy, cần cách ly các bị cáo Nguyễn Văn và Nguyễn Văn B ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Các bị cáo Nguyễn Văn t, Nguyễn Văn H, Nguyễn Kim T2, Nguyễn Hữu T3 và Nguyễn Đức T1 nhất thời phạm tội, số tiền tham gia đánh bạc có mức độ, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, riêng bị cáo Nguyễn Hữu T3, bị cáo Nguyễn Văn t và bị cáo Nguyễn Văn H gia đình có công với cách mạng, các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo, dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Xét các bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]. Đối với hành vi gá bạc của Nguyễn Văn ngày 01/01/2022 chưa được Cơ quan Cảnh sát điều, Công an huyện Sóc Sơn xử lý theo Luật xử lý vi phạm hành chính, Tòa án đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn để điều tra bổ sung làm rõ nhưng vẫn không có kết quả xử lý hành chính

đối với Nguyễn Văn về hành vi gá bạc nên cần kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện Sóc Sơn tiến hành xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn về hành vi gá bạc ngày 01/01/2022 tại nhà Nguyễn Văn ở Thôn X, xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Xác định số tiền 8.620.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu ngân sách Nhà nước; đối với 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị và 01 bạt nhựa là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đối với bị cáo Nguyễn Văn);

- Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đối với bị cáo Nguyễn Văn B);

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đối với bị cáo Nguyễn Đức T1, Nguyễn Kim T2 (Nguyễn Văn T2));

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đối với bị cáo Nguyễn Văn t, Nguyễn Văn H và Nguyễn Hữu T3);

- Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Điều 106, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về hình phạt:

- Xử phạt: **Nguyễn Văn 12 (Mười hai) tháng** tù về "Tội đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/01/2022 đến ngày 05/01/2022.

- Xử phạt: **Nguyễn Văn B 12 (Mười hai) tháng** tù về "Tội đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 02/01/2022.

- Xử phạt: **Nguyễn Đức T1 11 (Mười một) tháng** tù về "Tội đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 22 (Hai mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án.

- Xử phạt: **Nguyễn Văn t 09 (Chín) tháng** tù về "Tội đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án.

- Xử phạt: **Nguyễn Văn H 08 (Tám) tháng** tù về "Tội đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án.

- Xử phạt: **Nguyễn Kim T2** (Tên gọi khác: **Nguyễn Văn T2) 08 (Tám) tháng** tù về "Tội đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án.

- Xử phạt: **Nguyễn Hữu T3 08 (Tám) tháng** tù về "Tội đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Nguyễn Đức T1, Nguyễn Văn t, Nguyễn Văn H, Nguyễn Kim T2 (Tên gọi khác: Nguyễn Văn T2) và Nguyễn Hữu T3 cho Ủy ban nhân dân xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách bản án.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù cho bản án đã được hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

2. Kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt vi phạm hành đối với Nguyễn Văn về hành vi gá bạc ngày 01/01/2022 tại nhà của Nguyễn Văn ở Thôn X, xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 8.620.000 đồng (Tám triệu, sáu trăm, hai mươi nghìn đồng) theo Lệnh thanh toán và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 16/5/2022.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị và 01 bạt nhựa.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, tình trạng như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 03/6/2022 giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

4. Về án phí sơ thẩm:

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Về kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Duy Khoa